

# Lục Tinh Tân Văn

ADMINISTRATION ET RÉDACTION : Saigon, Rue Catinat, 158-160 (1 <sup>er</sup> Etage)	<b>GIÁ BÁN :</b> Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán Một năm . . . . . 6\$ 00 Sáu tháng . . . . . 3 50 Ba tháng . . . . . 2 00 Mua báo thì kể từ ngày mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng mà phải trả tiền trước.	<b>六省新聞</b> MỖI TUẦN LẼ RA BA KỶ : NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU Mỗi số bán lẻ . . . . . 0\$ 04 TELEPHONE N <sup>o</sup> 475      Adresse télégr. : LUCIEN-BAO	<b>GIÁ BÁN :</b> Bắc-kỳ, Lào, Đai-Pháp VÀ THUỘC ĐỊA. Một năm . . . . . 7\$ 00 Sáu tháng . . . . . 4 00 Ba tháng . . . . . 2 25 On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.	POUR LES ANNONCES, s'adresser : à SAIGON : Aux bureaux du Journal. à HANOI : Aux bureaux du Trung- Bắc-Tân-Văn. On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.
--	--	--	--	---

## MỤC-LỤC

- |                               |                                 |
|-------------------------------|---------------------------------|
| 1. - Việc khai phá đất hoang. | 7. - Chiến thuyền Nhứt-bôn      |
| 2. - Vệ sanh.                 | 8. - Văn-nghĩa.                 |
| 3. - Bác học.                 | 9. - Thông báo.                 |
| 4. - Thời đàm.                | 10. - Oan kia theo mãi.         |
| 5. - Thơ từ vãng lai.         | 11. - Một trăm đồng bạc thưởng. |
| 6. - Phần quan báo.           |                                 |

## VIỆC KHAI PHÁ ĐẤT HOANG

và vấn-đề nhân-công ở Đai-Pháp

(La colonisation des terres incultes et le problème de la main-d'œuvre en Indochine)

Cửa quan Cai-trị P. PASQUIER, đồng-lý phủ Toàn-quyền kiêm quản Ngoại-giao, nam chánh sự, soạn ra

(Tiếp theo)

Trong nghị-định ấy có dự tính các việc lập thôn ấp ở các đồng điền cho những thợ thuyền diên-tốt người bản-quốc hoặc người Á-đông ngoại-quốc. Những điều phân sự của hai bên đương sự, đối với Nhà-nước cai-trị, đều kể minh bạch. Có mấy khoản ước Nhà-nước đã dự định, bất những người làm hiệp-đồng phải y nguyên như vậy mà đến vào hiệp-đồng. Nội tóm lại thì nghị-định ấy làm ra để nói rõ thêm những điều-lệ đã có ở trong nghị-định, ngày 5 Novembre 1896 rồi.

Bấy nhiêu lệ-luật nghị-định Nhà-nước làm ra chẳng qua chỉ định riêng về cách dùng người trong bản-xứ và vi-sự thực dân mà làm ra đó thôi. Còn cái quyền lợi của người làm công thì cho vào mối thứ trong mà thôi. Cốt vì cái nghĩa khai thác đất đai, mà không vì lợi quyền của người đi làm ruộng.

Sau không đợi mà thấy những việc trồng cao-su Nam-kỳ mỗi ngày phát đạt. Ở Bắc kỳ thì việc khai mở đồng ruộng thêm, buộc Nhà-nước đỡ phòng và phải định luật-lệ dùng thì nhân-công mới, là nhân-công ngoại-quốc.

Trước kia, năm 1909, quan Toàn-quyền thấy trong bản-xứ này ra nhiều nhà-máy, đã phải định những giờ làm trong xưởng thuốc-hút và trong các nhà-máy làm hộp quẹt.

Ng nghị-định, ngày 8 Mars 1910, thành ra như một bộ nhân-công luật-pháp, cả thấy mười-chín điều, nhưng chỉ để thi hành đối với những người làm công ngoại-quốc mà thôi. Trong nghị-định ấy có những điều nói về thể-cách làm ruộng, việc vệ-sanh trong các công-xưởng và việc tuần-kiểm những kẻ vào nước mà khẩn đất ruộng.

Năm 1913, quan Toàn-quyền Saraut lại sửa trong mười điều nghị-định ấy (20 Mai 1913), cốt để bảo hộ cho những kẻ làm công được nhiều sự

thỏa lòng, về việc vệ-sanh và việc tinh tiến-công.

Ngày 16 Octobre 1916, lại có một đạo nghị-định bổ mấy câu vào nghị-định cũ ngày 8 Mars 1910, về những thể thức người Trung-hoa qua đường bộ mà vào lại Bắc-kỳ để làm công.

Vậy thành ra luật-lệ đối với những kẻ làm công người ngoại-quốc thì thật là kỹ lưỡng minh bạch, mà để làm công người bản-quốc thì lại không được hưởng những lệ-luật rõ ràng như thế. Té ra người bản-quốc đi làm công vẫn chưa có lệ-luật nào như định cả. Bao nhiêu những nghị-định về nhân-công Annam, không có nói đến quyền lợi cho kẻ diên-tốt hoặc người thợ, chỉ cốt cho mấy điều lợi cho việc cai-trị mà thôi, làm cho các chủ đồng điền tuy đã cố sức làm để nuôi người làm công tiện lợi, mà cũng vẫn gặp nhiều nỗi khó khăn, khó khăn cả cho người chủ và cho người làm.

III. Vấn đề ấy nay vì cuộc chiến-tranh, và vì phải dự tính các-sau khi tranh chiến nó ra thế nào.

Tuy việc khẩn thổ với việc nhân-công là việc rất quan hệ cho nước-mà từ trước đến nay cũng vẫn duy trì không giải quyết được, là bởi trong nước còn nhiều việc khác gấp hơn, như là việc gây dựng lấy những cơ quan lý tài, việc tài-chánh, việc cai-trị.

Đến ngày nay thì không thể duy trì được nữa. Nhân vì có việc chiến-tranh. Đai-Pháp phải có sự giúp Đai-Pháp. Bây giờ đã phải có sự sau khi bãi chiến rồi lại có phải giúp nhiều nữa. Đai-Pháp phải giúp Đai-Pháp như vậy, thì việc lý tài trong cõi, hoán cải đi nhiều làm Quan Toàn quyền phải ra sức làm cho việc sanh sản của Đai-Pháp tiến phát, không bỏ một mối lợi nào, đến khi hòa bình rồi sự ấy còn phải gia luôn mãi mãi. Ấy cũng là một cái cơ-hội may cho Đai-Pháp để mà phát đạt lên từ đây.

Quan chủ-tể, khi đã sáng mắt trông rõ cuộc mai sau, vừa cất tiếng lên nói để cho ai nấy biết hết những cơ-phong phú hậu-nhiệt của đất Đai-Pháp thì bao nhiêu những mối sanh sản của bản xứ đều phát đạt hết lên, mà ngày nào cũng vẫn động đê khuyển hướng về hai cái mục đích sau này: Trước hết sự y Đai-Pháp đương ở chiến trường mà làm ăn cho tận lợi, sau hơn cơ hội mà vun trồng lấy cái giai quả ngày mai.

Muốn được tận lực sanh sản như vậy thì phải đặt ra những cơ quan sanh sản, và phải dự lập những cách hái trái về sau.

Bởi vậy mà quan Toàn-quyền Saraut từ ngày sang tái nhậm, theo một phương châm, đuổi một chủ đích, mà chính đến ra mấy cuộc cũng có lý mà có liên lạc với nhau hết. Nào là những hội-đồng lo liệu quản lương khi dụng cho mẫu quốc, nào là làm sổ liệt kê các sản vật có thể lấy được trong thuộc địa. Nào là tòa-bác xét xét nghiệm những thổ sản và những đồ chế tạo. Nào là đặt quan coi việc vận tải và biện lương cho mẫu quốc. Nào là gây dựng lên một thuyền đợi riêng cho việc buôn bán của Đai-Pháp. Nào là việc đặt thêm đường sắt để tiện việc khai mỏ. Nào là sự gian đản trông trực mấy thứ thổ sản mẫu quốc đương thiết dụng trong việc quân. Nào là việc mở nhà máy mới. Nào là đặt Đai-Pháp lý tài trong cuộc bên Đai-Pháp. Nào là chính đến lại việc học chuyên môn thiết nghiệp, mở trường Caqh nông, mở trường dạy phá rừng, trường hành-hải trường đánh cá.

Thế là xứ Đai-Pháp đã bước hết hai chơn vào cuộc tung hoành theo thuật mới rồi, từ đây có bao nhiêu mối sanh lợi phải được hết, không thể biếng được mỗi nhà nữa rồi. Đây là địa thế rất lợi đương không đương rất tiện lợi ở gần những nước ăn được gạo rất nhiều, đất đai khẩn được còn vô số, những của cải tự nhiên một kho vô tận, này rừng, này núi, này hang đá trắng, này núi óan cá, vãn vãn... Nhưng ta nhìn cái phương lược tổng ấy, ta phải có vốn, lại có người làm. Đai-Pháp không phải là một đất hoang chửa, nhiều cảnh kì khôi giai thanh, những đầm sen xanh phớt, những cây núc nác đó chớ loi, những cây làm rẽ lan rần rật mà thôi đâu. Lại mới nổi lên ở chỗ rừng rậm hóa nơi thợ làm, đèn diên thấp sáng lóa, đương sát bắt ngang dọc, để chờ từ hang ra bên, nào là thang, nào là quảng kềm. Lại làm ngã sông thuyền đậu chạt nước. Những nhà máy đã gao, ống khói ngất ngưỡng lừng lừng, tuôn từng đám khói trạt đất.

Trông thấy cái quang cảnh ấy, ai là không ngưỡng vọng cuộc thanh vượng ngày sau, khi mười vạn người bản quốc hiện đương làm việc trong

các công xưởng, các nhà chế tạo bên Mẫu-quốc đã trở về, đã noi được những cách làm ăn cơ quí thức ở bên Tây rồi.

Chắc phần nhiều những kẻ khó tìm làm ruộng ấy, khi trở về không làm ruộng nữa. Những kẻ xảy ra công-nghệ thì sẽ nên những bậc thợ-thầy đã biết qui thức làm ăn, có thể tìm cây đước vào đầm ấy để gây lấy những đoàn thợ thợ nhứt, mà làm các nghề đúc sắt động tàu.

Mà những kẻ đã noi tập được những thói làm ăn biết vàng lời kể bề trên ở bên Tây, khi về đây đâu có muốn yên nghiệp cấy cấy, cũng nên được những tay xấp-thủ trong nghề phá đất hoang.

Những người ấy được đi sang Đai-Pháp một hồi như thế thì rồi trí tuệ cũng mở mang ra, đôi chút, cũng biết nghĩ đước ra một hai điều. Những người ấy đã đi qua chỗ nọ chỗ kia, đã trông thấy đất Đai-Pháp, đã từng thấy những cách làm ăn to tát bên Đai-Pháp, thì hẳn cũng sẵn lòng muốn đi khai khẩn những đất miền trên. Và những nơi ấy, bây giờ có đường cái lớn thông đặng với trung châu, nào là đường sắt, nào là xe hơi, chạy đi chạy lại luôn luôn.

Nhưng mà phải đi phòng, phải tiền liệu từ bấy giờ, để một mai các người ấy về tới nơi, thì có đủ những sự ứng đối với các điều cần dùng mới. Bởi thế quan Toàn-quyền Saraut có đặt ra một sự kiểm sát nhân công và việc khẩn thổ ở bên mình ngoài, để luôn luôn xét bản những việc canh-nông những việc công-nghệ. Một mặt thì xét bản những lệ luật nên đặt ra để hơn-công Annam và hơn-công ngoại-quốc. Một mặt thì nghĩ cách khai-khẩn và đi đặng lên những miền hoang phết. Sau nữa là lo lắng những cách tìm phương sanh-lý cho kẻ bản-công.

## Vệ sanh

(Tiếp theo)

Nội về ngày Nam-chỗ. CAN CAO. - Bài này coi, nhiều chỗ người thanh không bằng lòng, vậy xin vì nào không ra, thì đừng đọc mà đọc thì đừng nem-chấp, là vì không nói tục, làm sao cho rõ đước. Miên chấp.

Đai-Pháp đương thi có biết, ngày mười phải Nam-chỗ, không trong cũng từng tiem, khi nghe trong mình chuyện, phải mau mau rước Mộ hay là Quan thấy, người ta thiên nghệ, coi chừng rước thà cho mình mau mắn, khỏi sợ may rủi, khó dễ, nghĩa là, đừng có dễ người, ăn quen tương dễ như lần trước, không sợ, không dễ, mà không nên, cái sự rui may, không phải sức người chủ.



**Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt**  
**làm cho những tay thợ rượu thầy đều khen ngợi**  
**Chỉ một mình hãng Denis freres có trữ mà thôi**

đặng, nó xảy đến thỉnh linh trở tay không kịp mà sanh khó, hại đến mạng con người.

Dầu cho mình làm cho mình đặng, cũng phải có người thợ biết, giúp rượu thì cho mình và giúp các việc trong khi bối rối.

Người giúp này, phải cần thận sự sạch sẽ cho lắm, như là rửa tay rửa mặt, phải trước khi rửa tay bằng xà-bông và nước nóng, mấy móng tay lấy bàn chải, chải cho sạch, rồi nhúng vào nước thuốc eau phéniquée hay là van-swieten, hay là bằng nước nóng nhỏ vô ít giọt Teinture d'iode (2 gam 1 lít nước), như xa chớ quá, không có thuốc gì hết thì chớ vào một ly nhỏ rượu mạnh cũng được, rồi rửa, ngâm hai bàn tay lâu lâu một chút.

**Đồ cần phải sắm sẵn trước khi**  
 Một thứ nước nóng và một thứ nước sôi để nguội, ít cái bồn, viem lớn, phải rửa bằng nước sôi trước khi cho sạch, và giẻ, cũng phải giặt bằng nước sôi trước khi, rồi phơi cho khô, chỉ cũng vậy, ngâm hoai trong nước sôi, để nó trông đến khi xài (cột rùn).

Một cái kéo cắt rùn, cũng vậy, phải rửa nước nóng, hay là nước thuốc đã nói trên rồi, và một kilo bóng vải tinh rồi, đựng đung.

Một ve nước phéniquée hay là nước van-swieten.

Còn giường nằm để, phải dùng bố son đầu trải trên nệm, 2 lớp. — Nghĩa giường này thường thì có nệm có đồ-ra trắng rồi, thì trải một miếng bố son lên, khi sờ lòng, thì dùng hoặc giẻ cũ, hoặc giấy sục, nhứt trình mà tốt, hoặc dùng một tấm đồ-ra nữa xếp 8 lại mà lót, khi rửa cho thay ra rồi thì đẹp để bỏ son mà thôi, dùng tấm bố son này, là có ý sợ hư nệm.

Khi đầu bụng đẻ, thì người đàn bà phải đi trên, như tiêu không ra, bón, thì dùng bom mà thụt, ra làm cho hết, có ý làm như vậy, là làm cho tiêu tiêu ra cho trống bụng, để đẻ một chút.

Người mà kỹ lưỡng, còn phải rửa thụt của mình cho sạch sẽ, hoặc bằng nước nóng, hoặc bằng nước thuốc.

Cái thân mình đi rửa soạn nệm chỗ cũng như rửa soạn, làm một việc rất trọng cho bản thân mình, phải kỹ lưỡng sạch sẽ. — Mà sự nằm-chỗ, cũng có nhiều khi khác nhau, kể sanh khó, người sanh dễ, mau lâu hai cách ấy không phải lòng người môn đặng, phải để cho sự tự-nhiên mà thôi.

Khi đến ngày giờ rồi, thì có một sự đau bụng từ hồi, thì phải hiểu là giờ nằm-chỗ đã khởi. — Tay đầu từ hồi, chớ có người chịu trôi ngày, hoặc 10 giờ, hoặc 12 giờ, mà cũng có người chừng 3 4 giờ; nhứt là mới lần đầu, con so, thường phải chịu lâu lâu hơn con ra.

Lúc bụng quận đau, thì lỡi-ôi (trắng) trong cửa mình ra, chầm rãi cho đến khi nó có màu đỏ lộn vào thì là muốn đẻ, phải nằm mà đợi không nên đi nữa.

Tướng lỡi này, chẳng nên làm như

mụ An-gam; vượt bụng, nhồi lưng làm chi, để cho sự tự nhiên nó chuyển vận mà thôi, phải tránh chọ làm, thả lỏng, thả kho, một chút mà phải, hơn là muốn mau, muốn giờ không nên, may ít, rồi nhứt.

Khi đầu đưa nhỏ ra và vừa thấy, phải bàn tay trái (người giúp đỡ) chặn thân dưới của mình, tức này, tại cái đầu đưa nhỏ, nên hai mếp-minh phải bị phồng ra, bàn tay trái chặn đó, một là đỡ sự đau cho mình, hai là nâng cái đầu lên phồng sự rách da dưới, còn bàn tay phải thì nâng trên, cũng như ôm cái đầu, đỡ đó, chớ nó ra chậm chậm, không nên vội ra mau, không tốt; khi đầu ra rồi, thường phải để bình nin nghĩ một chút lấy hơi lại đặng cho ra hai vai, nghĩa là lúc này, bình bị đau vì vai chen mà ra. Cũng như đã chịu nong đau một lần đầu, rồi một lần vai nữa, là hai lần đau đớn trong khi đẻ. Hễ vai ra rồi thì hết sự đau nữa, là vì từ đó nó ra mau.

Đưa nhỏ ra rồi, thường phải nằm giữa hai cẳng của mẹ nó, thì mình bỗng nó dễ nằm một bên mẹ nó trên một tấm vải lót hoặc nệm nhỏ đã rửa soạn sẵn cho nó rồi, hoặc một cái mền mềm xếp tư, vào vắn, cho sạch sẽ, chớ không phải lấy quần áo rách, giẻ rách đem mà dùng vào đặng, rất trọng hệ lắm. Lúc bỗng đưa nhỏ phải coi chừng không nên động đến sợi giây rùn của nó, còn dính chưa cắt,

Lo qua sự cắt rùn, phải đợi vài phút chừng thấy giây rùn hết màu đỏ, nghĩa là máu hết chảy, nên giây rùn trở nên trắng, lấy ngón tay để nhẹ nhẹ coi hết hơi mới hợp rồi, thì lấy chỉ khâu trên rồi, mà quần hay là cốt, trước khi chỉ phải lược nước sôi ít nữa cũng 20 phút; rồi nhấm chừng xa rùn đó một lòng tay, quần chỉ nhiều lần cho chắc. Sát cửa mình mẹ nó cũng vậy, cột một lần nữa cho kỹ lưỡng, lấy giấy sạch cất, phần giây rùn còn lại thì dùng thông nơi mình đưa nhỏ.

(Sau sẽ tiếp theo).

Phụng dịch của V.

**Bác Học**

(Science naturelle)

**Nước mắt**

Một quan lượng-y bác làm khoa làm một quyển sách mà luận về sự ích của nước mắt và sự hữu ích của mình rận siết. Ngự luận rằng: ở đời có nhiều lúc nhờ sự rơi lụy và rận than mà bớt đau cho thân thể, nhứt là trong cơn đau như chôn cho quan thầy chôn chết. Không và than là hai đều con Tạo để sẵn trong lòng người đặng mà giảm bớt đau đớn. Có nhiều người bệnh vì nhờ rận than khác mà mau mạnh hơn là cần rận mà chịu đau, vì có một ngày khi ngày coi mạch cho một người bệnh rận, thì mặt xung, phù đại, mà nhờ người ấy khác là chỉ để thì ít giờ sau mạch đi dịu, 1, 2, 6 cái này sự xuống còn 60 thôi. Bởi ấy cho nên khi nào mà sáu năm buồn bã hoặc trong yêu xin xang thì nên thiên hàng sái lụy, thì cái sáu, cái đau

nó sẽ bớt nhiều, chun theo nước mắt ra ngoài, chẳng khác nào trong mình nóng mà cho uống thuốc phát hạ (đỏ mủ bôi) vậy.

Bởi rửa khi ta thấy con nít khóc thì chớ sợ, đứng lo, ấy là con Tạo bảo nó là hết đặng cho khỏe mình.

Các mẹ thấy con khóc thì hay cả vú lấp miệng con, làm như thế thì hại con nít, vì phép vệ sanh dạy, hai giờ cho bú một lần, mà vì dốt thấy nó khóc, bèn phá điều lệ vệ sinh, thành vú dút đại vào cái miệng đang há tan hoặc đổ lăm cho con trẻ tức ngược. Từ này về sau đừng làm vậy nữa. Đành nó kéo dờn mà nghe ò ề hết sức rồi thì mồm ngủ, hễ đặng giờ sẽ dậy đòi bú, chớ ả ả bú ngon làm mà sửa lại đặng cẳng, về nít sai tay sai chơn, chẳng khác nào ta đi làm trưa về đói bụng, gặp cơm ăn hồ ả học, ngon lắm. Hãy đem con khi mình ép nó bú coi thì biết nó bú lờ là, không bằng khi đặng giờ.

Các mẹ hãy chiêm nghiệm các lời nói trên đây mà nuôi con, thì sau chắc sẽ có xuất anh hùng hào kiệt.

Mộng

**Thời đàm**

**Đại dương hay là Ba nài**

Trưa ngày..... Aout 1920 có hai câu công-từ bết kia tên là W và Z đi đây về không rõ, coi bộ đã có chôn, đặng trước nhà ông cả Y-làng..... Kêu: Bả đi! đờng ra chớ Vàm Nước-trong là đờng nào chỉ giùm. Kêu hai bả làm mà không thấy ai trong nhà trả lời.

Bỗng thấy một cô trật chừng 20, 21 tuổi, coi bộ chưa có chồng, ăn mặc sạch-sẽ từ-tế đầu, nghe hỏi, tưởng người xứ xa mới đến không biết, muốn chỉ giùm làm ơn, mới nói: « Đờng này đi tới một chút thôi chớ ».

Hai cậu một là bị thâu men-hành, hai nữa là thấy sạch đẹp không phân thì đờng vắng, kêu mới trả lời: « Té ra mẹ nó mà thâu xung, bác ta. » (Bây là cách chọc cười của công-từ bết đó!) Và đi về chỗ chợ, quèo móc làm nhiều đều trái đũa làm. Có họ họ người mau mau thàng bước.

Hai cậu đất chỉ mới trở lại làm thợ mỗi cậu hai cậu, đi riel theo bên góc ngầm như vậy:

« Tướng bác nên kêu, tế mẹ mày / Chanh người/thuở r đổng lòng đặng / Ước ao vãng về không ai hết, / Quáy! » (sic)

Có này cũng là tay có học thức, nghe biết hai cậu ba-nài trên mình, bèn ngầm đáp lại rằng:

« Tiền nữ xin thua với « Các thầy / Phải người tại mà chớ lầy đặng / Gái trai giữ lễ, đàng, đàng, / ...nháy! »

Bả lỡi nghĩa văn-chương mà đối với hai cậu, cả chàng nghe thì chớ, lại càng làm hơn hơn nữa, nên có ta nói tên bành, máng xoi.

Gần đó có anh tương cây ruộng, cũng là tay thông thạo thầy khâu ó không rõ duyên cớ làm sao, thấy lộn, a vô hai tay vệt hai đàng ra mà cang rằng: « Khoan! / Giang lòng nghe giảng bớ hai đàng, / Gái trai lộn xộn ai khen hừ? »

ây, ấy.....vang !!!  
 Mạnh thay, giống men. Lữ gian cang (trời kệt, nên có nợ giận năm đầu là : )

« .....nan đảo!  
 Lữ ác, bầy coi lao;  
 Làng xóm ối (tiếp) cứu,

« ..... mau !!  
 « Chứ trộm ập ngang nghe là làng, hào hèn chạy lại, hỏi rằng?  
 « Ừ ặc ừ ồng ồng?  
 ai ằng ồ ồng ồng;  
 ừ ể ác đi.....nga;  
 .....át !!!

« .....  
 Hoan hật hết đem về nhà việc, xư phạt 2 cậu ba-nài một ngày, nhỏ có, mặt buồn xo. C) ta ra ể ngà n rang :  
 « Ngó ngó ! á ngó !!

« Đàng kiể, mắt triệu ố ;  
 Bung lam da chụy, xông,  
 lều.....lều.....hồ !!!

Nước-trong, Tư THOM.

**Thơ tin**

Mytho, le 25 août 1920

Cher ông Chú-bút,

Kính thăm ông đặng trường thơ, sau xin ông làm ơn ân hành giùm bài này cho Lục-châu tương làm.

Mới đây có một vụ lạ, hôm ngày 22 acút bởi 9 giờ sớm mai, tại nhà thương Mytho có một tên la diện theo cách kim thời, lại phỏng tên Phạm-vĩ-Thôi năm mà hỏi như vậy! Ừ anh thoi! Nghe anh tương đọc đắc 10.000 \$ sao không cho tôi ít ngân xài chơi? Rồi tên Thôi trả lời rằng: Ừ lạ không; tôi trước thì tôi xài chớ chú mày mới kỳ quá, thì tên đó nói anh không cho tôi thì tôi giết anh bây giờ, nó vừa nói vừa đánh tên Thôi, lại vừa thò túi lấy cái dao ra đặng đâm, kể có mấy người bình nam gần chạy lại cang và xô tên làm dữ đó ra. Tên Thôi la lên thì có quan thấy sự đờng đờng chạy lại và kêu lính tuôm thành bắt. Dắt về tới bốt, Cò xét mình tên tội đó thì có một cái dao (mặt lưỡi, kờ Cò lấy khẩu chừa hai đàng) có tên từ giời qua (tiểu-hịch, chớ hai đàng thì về ngoại hầu tra. Việc này xảy ra tại bệnh viện le sep-tembre nên chú ý anh đặng.

Và này lời hỏi thăm từ tên Thôi: « Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

« Ông chú-bút, nếu chẳng làm, là coi như ông chú-bút Lợi-tương (tho) là người tên Phạm-lót (sic) »

**Phân quan Báo**

Partie officielle

Vì lời nghi quan Thông đốc NamKỳ, ngày 3 Septembre 1920.

Ban-khen cho tên hương quân lang-khê sêch (Soc-răng) Nguyễn-văn-Quan, đã trưng-cang mà lại đạn-đi, trong khi bắt ăn cướp.

# HỒI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuốc-dịa Lan-sa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ **thô sãng Algérie** quả thiệt là đồ **thô sãng**.

**Đại-pháp** và **chàng** có **thứ thuốc** nào ngon bằng

Hãy **nhìn** hút thuốc **hiệu TRÁI-ĐẤT**

Vì lời nghị quan Thông đốc Nam Kỳ ngày 15 Septembre 1920.

Cô Nguyễn-thị-Dinh, có bằng cấp sơ-học, bổ làm trợ giáo hậu bổ, tại Gò Công.

Thầy Huỳnh-vân-Ngo (N<sup>o</sup> M. 462) giáo tập trường làng tại Long Xuyên, lên chức trợ giáo thì sai hạng-nhì.

Thầy Huỳnh-vân-Mai (N<sup>o</sup> M. 22) phụ điều-đường, có bằng cấp điều-đường Cholon, lên chức điều-đường thì sai hạng ba bổ đi ứng sự nhà thương Choquan.

Têo Nguyễn-vân-Tram (N<sup>o</sup> M. 319), được làm linh-kiểm hậu bổ.

Thầy Phạm-vân-Đông có Certificat d'Etudes primaires đặng cấp bằng trợ giáo hậu bổ ứng sự quan Chủ tỉnh Tân-an.

Vì lời nghị quan Thông đốc ngày 3 Septembre 1920.

Thầy Trần-vân-Giao có Brevet élémentaire đặng cấp bằng giáo-tập hạng năm tam sự học bổ đi Sadee.

Thầy Trần-vân-Dan có Certificat d'Etude primaires đặng cấp bằng trợ giáo thì sai giao cho quan chủ tỉnh Giadinh ứng dụng.

Cô Nguyễn-thị-Tao có bằng cấp sơ-học, đặng cấp bằng trợ giáo hậu bổ, Gò Công.

Thầy Lê-vân-Tuân (N<sup>o</sup> M. 428) có diplôme fin d'Etudes complémentaires đặng

cấp bằng giáo-tập hậu bổ sơ-học. Sóc-trang.

Thầy Trình-công-Toại, trợ giáo hậu bổ tại trường sơ-học Sadee đặng đổi chỗ với thầy Lê-dinh-Hoài kêu là Hạnh, trợ giáo hậu bổ tại Mytho.

Tiến sở phi đi đường về hai thầy chú

## Chiến thuyền Nhứt-bồn

Tuần trước hồn-quán có nói chuyện tàu binh Nhứt-bồn sẽ ghé Saigon. Nay đã đến rồi, hồi 8 giờ mai, chiếc Amiral Nissibin, có chở quan phó Thủy-sư Yoshida, còn ông ba Eguchi thì coi lái, sẽ vào sông Saigon, cập tại cầu de la Marine (ngang sừ Mỏ) khi mới ló mũi tới đôn Cát-ré, thì đã bắn 21 tiếng đại bác mà chào Thành-phố. Lúc 9 giờ rưỡi, ông Rouzet, lãnh sự Nhứt, có xuồng tàu mà chào lãnh cho Thủy-sư.

Qua 10 giờ rưỡi chiếc Tone, vỏ nửa. Chiến nay quan phó Thủy-sư sẽ rước khách.

Đạo chiến thuyền này ở bên Pontinak, Bornéo) tình đi luôn về Hồng-kông, nay bị ghé Saigon, có lẽ chừng 4-5 ngày, rồi sẽ đi công chúng mượn.

Vous avez bien voulu les choses de la sorte.

Vos traits m'avaient pris, et mes tendres soupirs vous ont assez prouvé l'ardeur de mes desirs.

Mon cœur vous consacrait une flamme immortelle.

Mais vos yeux n'ont pas cru leur conquête assez belle.

J'ai souffert sous le jong cent mépris différents;

Ils régnaient sur mon âme en superbes tyrans,

Et je me suis cherché, lassé de tant de peines,

Des vainqueurs plus humains et de moins rudes chaînes.

(Montrant Henriette)

Jé les ai rencontrés, madame, dans ces yeux,

Et leurs traits à jamais me seront précieux;

D'un regard pitoyable ils ont séché mes larmes.

Et n'ont pas dédaigné le rebut de vos charmes.

Des rares beautés m'ont si bien su toucher.

Qu'il n'est rien qui me puisse à mes fers arracher;

Et j'ose maintenant vous conjurer, madame,

De ne vouloir tenter nul effort sur ma flamme,

De ne point essayer de repeller un cœur.

Résolu de mourir dans cette douce ardeur.

Armande

Hé! qui vous dit, monsieur, que l'on ait cette envie.

Et que de vous et fin si fort on se soucie?

Je vous trouve plaisant de vous le fligurer.

Et bien impertinement de me le déclarer.

Henriette

Hé! doucement, ma sœur.

Où donc est la morale.

Qui sait si bien régir la partie animale?

Et retenir la bride aux efforts du courroux?

Mais vous, qui m'en parlez, en faites-ils mieux?

De répondre à l'auteur que son vous fait paraître.

Sans le congé de ceux qui vous ont donné l'être?

Qu'on ne vous est permis d'aimer que par leur choix.

Qu'on ne soit sur votre cœur l'autorité suprême.

Et qu'il est criminel d'en disposer vous-même.

Henriette

Je vous rends grâce aux bontés que vous me faites voir.

De m'enseigner si bien les choses du devoir.

Mon cœur sur vos leçons veut régler sa conduite;

Et, pour vous faire voir, ma sœur, que j'en profite,

Clitandre, prenez soin d'appuyer votre amour.

De l'agrément de ceux dont j'ai reçu le jour;

Faites-vous sur mes vœux un pouvoir légitime.

Et me donnez moyen de vous aimer sans crime.

Clitandre

J'y vais de tous mes soins travailler hautement,

Sô là có muốn việc như vậy.

Tương duyên có đã phải lòng đây,

Tình sôi sắn, tôi than có biết?

Lòng tôi thể lữ hừng chàng tuyé;

Song mắt có xem tở còn quẻ;

Tôi oán đâu chịu nhục trăm bề;

Cổ lại ở càng thêm khác biệt.

Nhọc quá sức, tôi tìm nơi khác

Chữ hiến hôn, tở bởi khổ thời.

Chỉ nàng Hạnh-Lê

Chữ đó thì gặp đó, có ai!

Tôi qui trọng luôn luôn giờ khắc;

Người thương ngó lau giùm nước mắt,

Chàng có chế độ bỏ qui nương.

Tôi cảm thay lòng tôi khác thường,

Đành chịu buộc chàng chi giờ đặng;

Nay tôi dám xin có quyết lãn.

Đừng ước làm chi với tình đây.

Đừng có oan kếp lại lòng này,

Đã nguyện thề với cùng nghĩa ấy.

Armande

Hứ! ai nói rằng ai muốn vậy.

Và ai cần ông cậu làm sao?

Tôi buồn cười cho cậu biết tao,

Khéo tưởng lêu, bày lời kiểu-cách.

Hạnh-Lê

Bớ bớ chi, em em đừng thách.

Chớ đạo lành chi để ở đâu?

Đạo ấy thì chủ-nghĩa rất mau.

Dần thưa chi, không lừng thừa khi!

Em em giỏi nói đều luôn lý.

Chớ sách nào dạy gái trẻ này.

Chàng chờ người mưu mợ hàng mợ mại,

Cuàng đợi mợ của người sanh mại.

Phải biết phân biệt người mợ mại.

Người chớ phân biệt người mợ mại.

Ngày thế này, em em phải vững.

Đay thế này, em em phải vững.

muôn sự, ắt là lợi đạo.

Hạnh-Lê

Cảm ơn chị thương tình dạy bảo,

Chỉ rất rành phận sự làm con.

Lòng em đầy quyết chí như hòn đá.

Theo lối này, em em phải vững.

Và muốn em em phải vững.

Này, Ly-Tàng, răn nhớ lời này,

Như chàng nguyên kết chi xe dầy,

Lo câu tiếng của cha mẹ thiếp.

Xin kẻ chất lòng này hảo hiệp.

Răn tìm phương rành rẽ phụng loan.

Ly-Tàng

Tôi sẽ lo tính việc chán chường,

## Văn Uyên

(Variété littéraire)  
**LES FEMMES SAVANTES**

Comité en cinq actes par Molière

### ĐỒN-BÀ THÔNG-THÁI

Hịch kịch năm hồi, của ông Molière soạn  
Nguyễn ngọc Ẩn dịch ra tiếng Annam

CÁC VAI TƯỚNG  
(Tỉ p theo)

#### Acte premier

Scène II. Clitandre, Armande, Henriette.

Henriette

Pour me tirer d'un doute où me jette ma sœur.

Entre elle et moi, Clitandre, expliquez votre cœur.

Découvrez-en le fond, et nous daignez apprendre.

Qui de nous à vos vœux est en droit de prétendre.

Armande

Non, non, je ne veux point à votre passion.

Imposer la rigueur d'une explication: Je ménage les gens et sais comme embarrasser.

Le contraignant effort de ces vœux en face.

Clitandre (à Armande)

Non, madame, mon cœur qui dissimule peu,

Nesent nulle contrainte à faire un libre aveu;

Dans aucun embarras un tel pas ne me jette,

Et j'avouerai tout haut, d'une âme franche et nette,

Que les tendres liens où je suis arrêté,

(Montrant Henriette)  
Mon amour et mes vœux, sont tout de ce côté.

Qu'à nulle émotion cet aveu ne vous porte:

#### Hồi thứ nhất

Đoạn thứ hai: Ly-Tàng, Ar-Mân, Hạnh-Lê.

Hạnh-Lê

Chị tôi mới làm tôi nghĩ hớp.

Vậy xin chàng bày hết lòng đờn.

Cho em chi tỏ tường bao giờ?

Đặng cho biết ai duyên vàng đá,

Có quyền mong kết nghĩa cùng chàng.

Ar-Mân

(Đứng, đứng), tôi không đành trong việc can tràng,

Buộc chàng nói thành ra quá gât.

Tôi cũng biết vì người nết mặt.

Và hiểu rằng thú thiệt gay go.

Ly-Tàng (nói với Ar-Mân)

(Không sao cơ) Lòng tôi thường ít chịu quanh co,

Đầu thú thiệt chẳng chi bặt tiếng;

Tôi đâu có chút nào xao xiãng,

Tình thẳng ngay, tôi nói lớn rằng

Đã quyết từ bỏ năm mối xích-thằng,

Chỉ nàng Hạnh-Lê

Niệm thân-ái trọn nguyên nơi đó.

Tôi thú vậy, có đừng nhân nhớ:

vàng !!!  
giáo công  
đầu là:  
nan đảo!

hà việc, xử  
nhỏ có, mặt  
hàng:

THOM.

1920

ng thọ, sau  
hàng bài này

ôm ngày 22  
nhà thương  
so cách kìm  
-Thối nãm  
! Nghe ah  
không cho  
Thối trã  
ng thì tôi  
thì tên đó  
giết anh  
tên Thối,  
đặng đản,  
gần chạy lại

Tên Thối  
đường  
nh bát. Đất  
lội đó thì có  
Cò lầy khằn  
lại qua tiêu  
oại hầu thì  
ngày 1<sup>er</sup> sep-

hi tên Thối  
ám, là con  
ông tên là  
lót chữ  
ười ngoài  
u cái gì thì  
gì hết.

ai có trồng  
nhà bị chúng  
đánh như  
chớ không  
nói chi, thì  
bạc ấy.

nhân-kien

**Báo**

ốc NamKỳ.

quân làng k  
n-Quan, đã  
trong khi bắt



Et j'attendais de vous ce doux contentement.

Armande :

Vous triomphez, ma sœur, et faites une mine A vous imaginer que cela me chagriner.

Henriette :

Moi, ma sœur? point du tout. Je sais que sur vos sens Les droits de la raison sont toujours tout puissants, Et que, par les leçons qu'on prend dans la sagesse, Vous êtes au-dessus d'une telle faiblesse. Loin de vous soupçonner d'aucun chagrin, je crois Qu'ici vous daignerez vous employer pour moi, Appuyer sa demande et de votre suffrage Presser l'heureux moment de notre mariage.

Je vous en sollicite; et, pour y travailler...

Armande :

Voire petit esprit se mêle de railler, Et d'un cœur qu'on vous jette on vous voit toute fière.

Henriette :

Tout jeté qu'est ce cœur, il ne vous déplaît guère; Et, si vos yeux sur moi le pouvait ramasser, Ils prendraient aisément le soin de se baisser.

Armande :

A répondre à cela je me daigne descendre, Et ce sont sots discours qu'il ne faut pas entendre.

Henriette :

C'est fort bien fait à vous, et vous nous faites voir Des modérations qu'on ne peut concevoir. (A suture)

Phụng hòa bài thi Thán Tr. thi Hương trong truyện « Oan kia theo mãi » của M. Lécim-băng P. T. Trong báo Lục-tinh-Tán-Van số 808.

Hoa nguyên văn

Vô duyên tôi tội phận nàng Hương, Thời thế xưa nay khách má hương. Hồ. Viết những mơ tròn một mối,

Trước vẫn đợi đài gương soi xuông.

At mản :

Chà, em thầy người ta yêu chuộng, Làm mặt vinh tường chỉ học lòng.

Hanh-lê :

Chỉ nói sao? em thiệt là không, Em vẫn biết chỉ dằn thừa chi.

Chỉ mướn dặt, rành bầy đạo-lý.

Đã thoát mình khỏi tấc nhỡ-như. Em nào nghĩ chỉ chứt ư phiến

Một tưởng chỉ vì em thi thố, Thương em út rúng tiếp hạ cơ, Giúp lời vô cho gả một phu, Đụng đôi ta mướn hiệp Châu Trần.

Em xin chỉ; vì em, thì phải...

At-mản :

Trí em đó hẹp hòi ngày đại, Lại chanh ranh học thói nhạo đời. Thứ cái tình ta ném ta chơi, Lượm của bỏ mà mừng quinqu.

Hanh-lê :

Của dẫu bỏ, chớ người rất chịu;

Ngặt về em chẳng biết nói chi.

Phải mắt trông lượm đặng tức thì, Chỉ cũng ngó lượm cho một cái.

At-mản :

Ta chẳng khản hạ mình đáp lại, Ấy cuốn ngôn, phải để ngoài tai.

Hanh-lê :

Chỉ làm vậy cho thiệt là tai

Dần chỉ thế có ai để đặng.

(Sau sẽ tiếp theo)

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÒA

Giá bạc kho nhà-nước 10 fr 75 Giá lúa, 100 kil. chế tới nhà máy Chợ (lưu báo trả lại) 5.40 tới 5.95.

NAM-KY

(Cochinchine)

SAIGON.

Ăn cắp quen tay

Chưa lâu, nghề nấu ăn mà không có chó làm ở đường Lagradiere, đã bị ăn 5 lần rồi mà chưa thất kinh, bữa nọ vào tiệm Tang-v-Pha ở đường Cafina, cả ra coi chừng chúng nó lơ, thì tay ăn cắp một cái đồng 3.00 Mà bị nó trất, chúng nó thấy kêu lính năm đó.

Thịt lậu

Sở tuần thành mới làm giấy phạt tên chếc Quảng-Đông Lâm-Kiem, vì nó đem ra chợ mà bán 40 kilogr. bô con không đóng dấu lờ heo.

Mấy chú chếc này bị phạt hoài mà không nao, cứ việc trốn xâu lậu thuê.

Giấy thuê thân

Trần-v-Giác, 29 tuổi, kéo xe kéo, ở đường Mayer, số 22, xi được trong Chợ mới Saigon một cái giấy thuê thân năm năm số 15.929 làng Tang Phú (Giadinh) tên Trương-v-Đông, 22 tuổi, nghề làm mướn. Giấy ấy đã nạp bớt quân tử nh. Nhân cho chú Đông hay đến đó mà xin lại.

CHOLON.

Bán con cho chếc

Sở tuần thành mới giải đến Tòa một vụ mua bán con nít. Năm người con gái tội ấy mà bắt đặng bốn người là: Vô-thi-Ngư, 34 tuổi, nghề bán rau, ở đường Polygone, bán một đứa con trai hai tháng cho một người đờn-bà Minh-hương tên Trần-xam-Tiên, 28 tuổi, ở Saigon, đường Lefebvre; còn hai xam Quảng-đông tên A-Muôi, 46 tuổi, thông-bàn số 1810, ở Cholon, đường F. Drouhet, và Trương-Hào, 36 tuổi, ở Saigon, đường Lefebvre, là đóng-lòa.

Người bắt chưa đặng cũng là xam, tên Di-Pho chừng 50 tuổi.

Giả từ chống chếc

Một tên chếc Triều-châu, Trinh-thanh-Hà, 46 tuổi, bài chỉ số 74367, làm công trong nhà máy Nam-Long, ngụ đường hém Bình-tiên, lại bởi có rặng tình nhân nó kêu là Thị-Tám, 27 tuổi, đã «tây-chay» nó rồi, có lấy theo những quần áo và nữ trang trị giá 150 đồng.

Té xe lừa

Thằng nhỏ Nguyễn-văn-Cát, 11 tuổi, ở làng Tân-hòa đông (Chợ-rớn), đi xe lừa tới «O-ma», chớ tránh, rồi té xuống bị xe cán đứt ngón trở bàn tay mất.

Xe hơi cán chết thằng nhỏ

Bữa 28 tây, tới 2 giờ trưa, xe hơi số 1325 của ông chủ nhà điện-khí Chyeron, chauffeur là Ng-dinh-Mung, 26 tuổi, gây thuê thân Saigon số 443, bằng cấp số 1578, chạy đường Frédéric Drouhet, cần nhậm-thằng nhỏ Huỳnh-văn-Đại, 9 tuổi, con của Huỳnh-văn-Đại, ở đường Polygone. Chở xe liên chớ nó lại nhà thương chợ Rẫy cách vài giờ thì nó chết, vì cán bẻ sọ.

Tối phiên xe máy

Bà Lê-thi-Giây, 69 tuổi, bán trâu, ở đường Tháp-mười, bị một cái xe máy đụng té xe máy con mất hũ. Người coi xe máy là Đặng-Tiến, 16 tuổi, chịu tiền cơm thuốc cho là 5 đồng bạc. — Huê.

LONG-XUYEN

Thằng nhỏ giồi

Một bầy ăn cướp 7 đứa bươm Đem 23 24 Aout này, tại làng Mỹ-hòa (Longxuyen) lòi canh khuya, 7 tên ăn cướp, đập nhập vào nhà tên Lương-v-Nhơn.

Khi nó chụp được đầu Lương-v-Nhơn mà khảo của, không được nó là thằng Lương-v-Khanh 16 tuổi còn ngủ trên gác, nghe cha nó la, nó lên tìm nó, đi lấy 5 cây lao đem lên gác, nó lờ phớt trúng bụng được ba đứa.

Bị trọng thương, 3 đứa đều rên la, làm cho 4 đứa kia phải buồn đàu tên Nhơn đặng công binh mà chạy. — Huê. Thằng Lương-v-Khanh này có 16 tuổi.

Nº 72. FEUILLETON DU 8 SEPTEMBRE 1920 ROMAN

OAN KIA THEO MÃI

BA MƯƠI HAI ĐÊM HỒ-CÁNH-TIÊN tự thuật

Đêm thứ mười hai (tiếp theo)

« Tôi vừa dứt tiếng, Đâu-chánh-Tâm cười và đáp rằng: « Hồ-hữu chớ vội! Hãy kiên lòng nghe tôi tiếp thuật cho cạn lời. Bởi cái tình bằng hữu chi giao tự thừ còn cặp sách vào trường tới giờ và bởi cái ân nghĩa cùng nhau quá nặng, tưởng dẫu thịt nát xương mòn cũng chưa để phụ nhau, nên khi tôi xét đến sự nghi lối thàng hoa rồi, tôi ngại ngùng cho tôi, e miệng thế không hầu xét nét, để mình tôi chịu tiếng oan vu chẳng? E vậy nên buồn. Hồ-hữu ơi, tôi buồn rầu cho đến đời ăn không ngon, nằm không ngủ; đêm nào cũng lẳng qua lộn lại, làm đến canh già, trông cho bình minh, ra mà mượn cái cảnh mới coi hết dạ sầu, họa may có đặng. Bởi vậy từ đây, hễ chúng nhà thờ đồ, thì có tới thờ thần người sán; đi xuống đi lên, đi qua đi lại tới giờ như vậy rồi lại ngồi mà nhắm cảnh. Hồ-hữu cũng biết, cái thứ con mắt mà biết xem người nhắm cảnh, thì có mắt nào lại xem cái cảnh mới mắt mà mà chẳng đẹp; mắt nào lại chẳng chịu cho tuyệt sướng sa xuống, đeo ngọn

cỏ hoa, năm phước trắng đất đỏ là châu là ngọc mà để tôi rằng: « Có đeo ngọc, đất phôi châu; duy có tôi, thắm thay, khoan tay đi, tôi lại lui cho hết sức rồi ngồi khoanh trên bộ văng nhỏ lót để ngoài hàng, mà ngó qua đàng có râm phía bên kia, miệng đã hoang đàng trước cửa; lúc mặt trời mới mọc, tôi nhắm những... » Tôi tiếp hoàng ngôn có, nó mượn cái... Tôi tiếp mới mọc mà khoe mình, trong... Tôi tiếp đầu; tôi lại cho nào phải châu ngọc... Tôi tiếp; có khi tiếng đời bày ra... Tôi tiếp; mang lấy mà tôi đầu... Tôi tiếp; mà kẻ ấy là ai? — Nếu chẳng phải tôi là kẻ đất khách phiêu lưu, nếu chẳng phải Đâu-chánh-Tâm là tay trời nổi, đàng có khản đến nhiều, bẽ, sơm tôi khản cảm giọt lệ, thì còn biết ai đầu nữa mà chia. Xét vậy nê, tôi nhắm có cây chùng nào, tôi lại càng thương càng tưởng non non này chừng này, thương cho cảnh vật vô tình mà biết thương tôi, biết thương kẻ thất vận nổi trời, mà chia buồn chia thắm. Mà hễ tôi dành cho giọt, sương ấy là cái giọt thắm của nước non, thì lòng tôi lại quặng đau, nỗi sầu thêm đập-dã; sâu đến đôi muôn lý-mình, cho thiên-ha trông vào, cho anh em hay, kéo mà để cho tôi chịu tiếng bất trung bất tín. « Muốn liêu mà chưa quyết, tôi lại

nghe tình nghĩa anh em ly âu chỉ trừ ông, ai biết lòng tôi chớ bằng Hồ-hữu, ai biết Hồ-hữu cho rằng tôi... Tôi tiếp; cái... Tôi tiếp; chớ có... Tôi tiếp; nếu Hồ-hữu mà... Tôi tiếp; nghe cho ai, chớ chẳng phải nghe cho tôi, và nếu có chẳng dám hỏi mới cho tại người nghe lọt, thì chắc là chuyện Hồ-hữu nghĩ ngờ rầy là vậy đó thôi, chớ chưa đến đời gì keo tang bở... « Nghe Đâu-chánh-Tâm nói... Tôi tiếp; xét mà hết nghĩ, tôi rất mừng mà nói... Tôi tiếp; Đâu-chánh-Tâm rằng: « Vậy mới gọi tri âm tri kỷ cho chớ! Chớ là nào có-giao lại hẹp suy thì còn chi là nghĩa anh em! Đâu-chánh-Tâm tiếp: « Phải, nhờ vậy, mà tôi giải bớt lòng phiền của tôi; tại nghĩ cho chuyện không đến đời gì nên tôi chẳng cần dò hỏi, để đầu, để tên tôi nữa tôi lại nghe có ngậm: « Bao dai non nước chẳng hay cùng, Xin gói hồn ta đến đặng chung! » Nghe đến hai câu này, tôi hay rờ

tay chơn mà thắm nói: Ngờ chuyện không trọng gì, bắt quả là chuyện nghĩ ngờ, thấy rầy là nên có phiến đó thôi, không sao; hay đầu, đêm nay lại nghe có than trời nữa. Tôi tiếp; Nể... Tôi tiếp; Xin hẹn cùng nhau kiếp tái sinh... Tôi tiếp; Hồ-hữu ơi, tôi nghe đến câu này, nghĩ bứt có nguyên từ tiết rồi, lòng tôi lại càng bối rối hơn nữa; tình vậy tình kháo, tình hơn trăm mưu ngàn kế mà không mưu kế nào xong, rồi lại tìm hời cho ra có tích. Mà để hỏi đặng chử? — Chư... Chư... Chư có dịp nào có vui mà hỏi; tôi cứ để lờng chớ, chớ cho đến khi có ngậm hai câu này: « Hỡi chớng có thâu nỗi này chẳng? Sóng gió khi không dấy đất bằng. » (Sau sẽ tiếp theo) L. H. Mưu.



mở rộng có trí tình-táo khôn-ngon như vậy rất đáng khen lắm. Và cũng nên cho mấy người hay sự ăn cướp mà trốn, coi lấy nó mà bắt chước.  
Ph. d. N. H. V.

**Một trăm đồng bạc thưởng**

Khaphutay, le 2 Septembre 1920  
A Monsieur le Rédacteur en Chef du **Lục-Tinh-Tân-Văn Saigon.**  
Monsieur le Rédacteur,

Kính thăm ông đang mạnh.  
Xin ông làm ơn ăn hành lời này vào báo tôi rất cảm ơn ông lắm.  
Nguyên tôi có lập một cái thành biếu « Nam-Phủ-Lợi » ở tại làng Kha-phủ-tây Soctrang đang mua lúa gạo.  
Tôi có mượn tên Lê-văn-Tào 24 tuổi, dân bộ làng Kha-phủ-tây ở làm coolis và vợ nó là Thi-Tạo ở nấu cơm cho mấy người giúp việc ăn.  
Đêm 15-16 tháng 7 Annam này, nhóm đi mấy người giúp việc mặc đi coi hát khời. Vợ chồng nó ở nhà cây tú trong thành lấy hết một số bạc 897 \$ 40 là bạc tôi giao cho Tài-phủ mua lúa gạo còn dư lại và lấy áo quần của mấy người giúp việc tại thành đáng giá 70 \$ 00 mà trốn.  
Hình tích nó như sau này: tặc trung to xương, lớn đũa mập mập, bụng bự, mặt tẹt mà đen, tiếng nói hơi đót đốt còn vợ nó cao, mập, mặt vuông.  
Tôi hồ nghi nó trốn về cha ghè nó là Ng. văn-Nô và mẹ nó là Thị-Kim ở Rạch Bà-lý hạt Longxuyen, hoặc là về mẹ vợ nó là Nguyễn-thị-Trí ở diên Tham-Đô tại làng Vinh-viên hạt Rạch-giá.  
Nó trốn trong mình nó không có bài kìa.  
Vậy như ông Hư-ông-quần nào bắt được vợ chồng nó giải về hạt Soctrang thì tôi đến ơn công khó 100 \$ 00, chẳng sai lời hứa.  
Nay kính.  
Huỳnh-văn-Phượng, *Ex conseiller à Khaphutay Soctrang*

**Nghĩ đi coi đã bán**

Nhơn dịp có khách thoãn Nhứt-bồn, tại bên, muốn cho hàng viên quan chức sắc các vị các thuộc nghề nhà-nước được dự coi cuộc đấu cầu tại Đổng-lạc-viên, nên buổi chiều thứ năm tôi đặt, cho các phòng việc đặng phép đóng cửa nghỉ.

**Hàng Dầu TRƯƠNG-VĂN-BÈN,**  
cơ bản đầu thú đầu

Đầu phồng ăn thiệt ngon và tốt.  
Đầu dừa.  
Đầu xỏ không có mùi hôi.  
Đầu mè thơm.  
Và Dầu bóng giá rẻ để thợ bạc dùng.  
Hàng đầu đèn phồng thiệt tốt.  
Bánh đầu củ-đá.  
Bánh đầu bột gạo.  
Bánh đầu bột bông.  
Bánh đầu dừa để thợ heo và bò ăn.  
**ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN, KHÁCH TRƯỞNG**  
Hàng tôi mua dừa khô, đầu phồng, xẻ củ, bột gạo, bột bông, bột qu-du, củ và bột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.  
Xin Lục-tinh tân ai có muốn mua bán với tôi thì xin mời đến nhà hoặc viết thư hồi thì tôi gửi kiệu và san sàng tiếp rước rất trọng thể và trả lời kịp tức.  
Nay lời:  
**TRƯƠNG-VĂN-BÈN.**  
Hội-đồng-quần-hạt,  
Đường CAO-MÉN, số 40, CHỢ LỚN.

**Entrepôt de Cholon**  
IMPORTATION-COMMISSION  
71, Bà Tổng-đốc-Phuong

**BÁN SỈ BÀN LỄ**

**Vải lụa.**  
Đồ hộp - Rượu chác, - Rượu ngon - Sữa NESTLÉ - Cham-pagne DELBECK - Cognac RENAULT - Cognac CROIZET (cũ 120 năm).

**Vải lụa chế bên Paris**

Dầu thơm Coty - Dù, Nón, Giày - Chemises - Bóp da - Dao bán - Đồ hát - Đồ chưng phòng khách.  
Hàng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hoá làm nên phương Tây và các xứ lạ theo ý chủ vị dặt.  
Giấy thép đề tặc: Paulhieu-Cholon  
Giấy thép nôi: 667  
Le Directeur: Paul HIFU  
Officier d'Artilerie Coloniale démissionné  
Croix de Guerre

**Tiệm đóng xe**

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng  
Đường LƯƠNG MÓN BÀI 99 và 101  
BẮT-LI (SAIGON)  
**TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm**

Kính chào Lạc-châu quý khách đặng số: Tiêm tôi có đóng đủ kiệu xe như là: xe mul, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơi theo kiền kiền thời, sơn xe thiệt khéo, làm nem, muôi xe đồ kiệu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán tên xe đủ kiệu, bánh xe cao-su bằng tay giá trị bền tay chữ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tay, đồ bắt lái xe đẹp chiếc và xe song mã bằng da tay may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình đồ tháp đèn khí 46 theo xe. Sơn xe và sửa xe.  
Coi xin quý khách có dịp đến Đê-hệ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công việc của tôi làm, sau có cần đóng mới chỉ cần đến mua giúp làm: nghỉ, đi bộ, đi xe, đi thuyền hay đi ra ngoài gởi thư tôi làm mới chỉ công giá cả tôi rất lòng hậu dặt.

**Nhà máy xay lúa, nhà máy xay bột, nhà máy xay gạo**

Nếu chư vị muốn mua một cái nhà máy xay lúa theo kim thời và lại làm bột xay từ 5-10-15-20-30-50 hay 100 tấn gạo là hơn 100 tấn gạo trắng mà ngày nay ít.  
Nếu chư vị muốn bán tinh gạo riêng riêng mà lập hoàn thành một cái nhà máy xay lúa, đủ nhà, nền đúc, ráp máy, công thợ, đèn khí văn vào, nói tắt một đờn nhà máy chạy được.  
Nếu chư vị muốn cách để trả tiền thì hành cho gặp các việc của chư vị sắp làm, thì nên đến tại hàng.

**Bonnefoy & Co**

316 Maritime et Commerciale du Pacifique  
SUCCESSIONS  
Đường d'Ormeau mà suy tinh và hững này sẽ chỉ các đờn của tôi cho, hoặc đưa coi kiền thứ (bản đồ) cũng giá tiền.  
Có nhiều giấy tờ làm bằng công bằng để để cho chủ nhà chủ thầu tự rải.  
Sau này hàng chúng ta cho chư qui vị để nhà máy của chúng ta hay rằng: Chư qui vị ở xa xuôi không tiếng bề giao thiệp buôn bán lúa gạo cũng ngoại quốc thì bằng chúng ta sẽ hết lòng mà giúp cho; nghĩa là chịu giá cả đờm cho.  
Hững chúng tôi cho chư qui vị hay rằng: Tôi bằng có sang Tàu-khởi (chaloupe) à vapeur) mới và cũ, như chư qui vị muốn mua và cách trả tiền thì xin đến tại hàng mà suy tình.

**ĐẠI DU'ỢC PHÒNG**

Ở đường CATINA SAIGON, số 195 lời 201

Ông André Lê-văn-Minh, Tổng-lý.  
Bảo-tà-sư nhưt hạng ở Viện thành Paris.  
Học-sanh tốt nghiệp trường-y được bảo-tế.  
Cựu học-sanh các đường-đường thành Paris.  
Cựu bảo-tế công các nhà thương tỉnh Seine.  
Đặng phần thưởng nhưt hạng kỳ thi hóa học 1914:

- Mê-dal-bạc
- Mê-dal-đồng
- Của úc cấp bậc-tinh thành Paris.
- Mê-dal-đồng
- Chữ hội Phụ-nhơn Pháp-quốc (thành Paris).
- Toa thuốc
- Chữ y theo toa của thầy thuốc cho.
- Phần việc riêng
- Đề cho thầy thuốc Langsa quân sự.
- Đồ phụ tùng và bộ rít nhưt hạng
- Đồ chụp hình
- Hũ thử
- Đồ thợ
- Hàng máy Chung-Ngoa
- Bộ rít - Thuốc chửi - Trống-triến

**Nước Suối**  
Nước các suối Langsa  
Mũi Huế thảo

**ĐẦU HOA**  
Dầu Essence de Menthe hiệu « Mitcham » nhưt hảo hạng

Thuốc thiệt nghiệm và các vị của ông Lê-văn-Minh  
Hỏi giá  
Thuốc bổ Quinlum  
Hườn nhỏ mau tan ra nước  
Trich đủ ba thứ quinquina  
Bổ lực và trị bệnh rét  
Thuốc tiêu  
Thuốc valerianate d'amoniaque.  
Cổ y-viện nhận chứng trị bệnh đau gáo cốt

**ĐIỀU DƯỢC PHÒNG**  
Tiệm Langsa  
Bán rộng những thuốc Langsa  
Nhà lãnh mua tại Paris - Lyon - Marseille - Nice



một mình hàng  
**Denis-frères**  
đại lý cả Đông  
dương thứ hộp  
quạt này.

**AI MÃ DUNG THUỐC HƯƠN**  
của ông **Lương-y DEHAUT**  
mở XỎ  
thì chẳng cần chi phải  
**CỦ ẶN**  
và an dưỡng trong phòng.  
Thuốc hườn này để uống làm và đã mau xỏ lại xỏ rất êm thắm.  
Eán tại  
Nhà ông Lương-y DEHAUT,  
147, Faubs. St-Denis, Paris,  
và khắp trong các tiệm thuốc  
đều có bán.

**Muôn bán**  
Caoutchouc cây, ương đã hái  
cắm; Hột ương đầu là hột lạp  
lông tốt. Vira trắng.  
Hàng xin đờn nơi sang  
ĐÔNG-NHO, Hương-Hào  
đại lý cho Thủ-Đức.  
Hãy uống thử thứ rượu  
**AMER HONORÉ**  
Là một thứ giải khát ngon  
thương hạng  
Của một mình hàng Denis frères  
có trữ mà thôi.

là xam, tên  
chêc  
Trinh-thanh-  
07, làm công  
ngụ đường  
làng tỉnh nhân  
đã « tây-chay »  
g quán áo và  
A  
Cái, 11 tuổi,  
Cổ), đi xe lửa  
rồi té xuống  
n tay mặt.  
chợ Chảy  
**hàng nhỏ**  
rửa, xe hơi số  
ph-khi Chyón,  
26 tuổi, giấy  
hàng cấp số  
éric Drouhet,  
ch-văn-Đạt, 9  
Đậu, ở đường  
hở nó lại nhà  
giữ thì nó chết,  
**máy**  
bản trâu, ở  
t cái xe máy  
ru. Người cỡi  
16 tuổi, chịu  
đồng bạc.  
**giỏi**  
dừa bươm  
làng Mỹ-hòa  
luya, 7 tên ăn  
tên Lương-v-  
ầu Lương-văn-  
đề con nó là  
16 tuổi còn ngu  
nó lên lên mỗ  
n gác, nó lự  
ba đờn.  
đều đều rên la,  
buồn đầu tên  
nhà chạy . . .  
n này có 16 tuổi  
g chuyện không  
nghĩ nghĩ ngờ,  
đó thôi, không  
ại nghe có than  
tí hồ tặc tặc, rề  
đều quả vậy thì  
duyên cơ chớ.  
bởi, kẻ nghe có  
ay có nguyên tử  
đang cùng  
nhau tron.  
tập tái sanh  
e đến câu này  
liệt rồi, lòng tôi  
; tình vậy tình  
u ngàn cơ mà  
ho xong, rồi lại  
hải lòng có phải  
Mà đề hồi đặng  
a có dịp nào có  
hệ lòng chớ, chớ  
câu này:  
nổi này chẳng  
đây đật bằng.»  
L. H. Mưu.



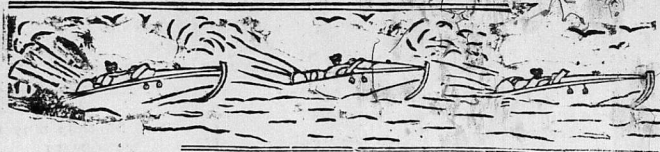
# PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 BỞI TRU ỨC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sư, kê nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy ghé thăm cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. **Cuốn ĐƯỢC-TÍNH LỢC-BIÊN** đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thư cho ông Solirène, ngài sẽ gửi cho không



## CANOT HOI

Hãy lập tức viết thư thương nghị với

Đề chờ chuyên mau lẹ, Ông Charles BARDON

đề tuần du diển địa

NGƯỜI ĐỒNG TÁC

Ở đường Paul Blanchy số 127

SAIGON (Nam Kỳ)

MỘT CÁI KIỆU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÈU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chắc chắn  
đồng kỹ càng  
giăng đẹp

giá 1.500 \$  
sấp lên

Khoái huot  
lẹ làng sạch sẽ  
Giá rẻ

## Thợ khảm đen có hiệu

Thật khéo mà lại rẻ hơn các chỗ.

Kính cùng quý ông dùng khăn đen rờ:

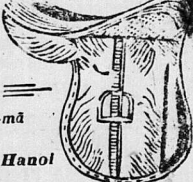
Tôi thiết rành nghề thợ khảm trên 15 năm rồi, nếu làm đủ kiểu các thứ khăn nhiều lớp; ít lớp; lớp dày, lớp mỏng, kiểu nào theo kiểu này rất khéo. Như là thứ lớp mỏng từ 7 tới 9-10 lớp. Thứ lớp dày từ 4 tới 8 lớp mà thợ Song có thứ khăn bích theo kiểu cúp tóc, quý ông muốn kết dính lại một lần bích lên để xuống như dùng nón vậy rất tiện, thì phải đo (contour de tête) mấy tác phân và mấy lớp dày mỏng xin chỉ rõ trong thư và chỗ mấy ông ở dạng tôi làm rồi gửi lại tiền số ghi tôi chịu mà phải trên 2 khăn.

Khăn dệt có hai giá tùy theo hàng nặng nhẹ:  
Hạng nhứt, bông và nhiều Bombay 1 khăn..... 3\$00  
Hạng nhì, bông và nhiều Bombay 2 khăn..... 2.50  
Hạng ba, bông và Bông mỗi khăn..... 1.90  
Mà buộc mỗi lần mua phải trên 8 khăn.  
Còn nhà buôn bán muốn mua số có đủ kiểu xin gửi thư tôi sẽ định giá cho dễ bán.  
Cúi xin quý ông hãy mua khăn của tôi làm thiệt rành và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ.  
Gửi contre remboursement hoặc là gửi mandat trước thì tiện mau đến chỗ.

Kính cáo  
NGUYỄN-VĂN-ĐŨP  
Thợ khảm đen  
à Suối-đơn, Bình nhâm (Lái-thiết)

## PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã  
Khoa-chang, Khoa-do  
Hanoi - 5, Rue Jules Ferry, 5 - Hanoi



Chàng tôi kinh trich chư Qui-khách biết rằng: Bồn-Hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Rương, Va-li và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây, da Hồng-kông thật tốt. - Làm rất kỹ lưỡng giá bán phải-chăng. Các Qui-khách có lòng chiều cố muốn dùng thứ gì hãy kiêu (mẫu) nào xin gửi thư cho Bồn-Hiệu, Bồn-Hiệu xin tận tụy làm được như ý của Qui-khách sở dụng. Nếu mua buôn nhiều thì Bồn-Hiệu sẽ tính giá riêng.

## Café Thanh-Phong

CỦA NGUYỄN-THÀNH-TUÔI  
(Employé à la Pharmacie L. Solirène)  
góc đường Bd Charner và d'Ormay n° 102  
Có bán café, đồ ăn điểm tâm sớm mai, rượu tây bán lẻ và nguyên ve, đủ thứ thuốc tây, dầu-thơm, savon-thơm thượng hạng, cửa nhà thuốc ông L. Solirène Saigon.

## Epicerie-Métropolitaine

德 Tran-Dang 同  
68, Rue d'Espagne, 68  
en face des Halles Centrales - Saigon

Kính lời cũng qui-khách đừng rờ; tại tiệm tôi có bán đủ các thứ như dầu thơm, bánh ngọt (Biscuits) và bán đủ các thứ rượu bên Tây đồ hộp (Conserve) savon thơm cùng các vật đồ tạp hóa, v.v. Mọi kỹ thuật đều có các vật bên Tây lại và chúng tôi bán giá rẻ hơn các nơi. Xin qui-khách có mua vật chi xin đến tiệm tôi, tôi tiếp rước cách tử lễ và định giá nhỏ cho qui khách, xin hãy đến nơi tiệm tôi một lần thì sẽ rờ.

Nay kính,  
TRẦN-ĐANG,  
Chủ-khai

## Thanh-phong

Tiệm may và bán đồ tạp hóa  
CỦA NGUYỄN-THÀNH-TUÔI  
đường Thủ đức 62 Admiral Dupré 62 SAIGON

May quần áo tây và Annam theo kiểu ki n thời; bán hàng, the, lụa Bắc, lãn, nhiều, xuyên, lục soạn tay. Nón đủ kiểu. Rượu tây, thuốc tây, savon thơm, dầu thơm thượng hạng của tiệm thuốc ông L. Solirène Saigon.

GRAND MAGASIN  
de Soieries  
TONKINOISES  
Gros et détail

MAISON TONKINOISE  
TRÈS AVANTAGEUX  
ĐÔNG-THỊNH  
Pour l'achat en gros.  
Hanoi, 4, rue de la Soie 4, - Hanoi

Bồn hiệu bán sỹ và bán lẻ đủ các hàng các thứ như Xuyên bông tiên, Nhiều minh gỗ, Luong, The, Lược lồng, Địa nình lãn, các thứ Lụa, lãn rộng, Lãn hẹp, Sa tron, Sa hoa, v.v. Hàng đều bán màu hội gò mà mầu đều có bán bất thầy lãn tới rườ rườ. Giá bán giá ai rờ. Bồn hiệu này rờ vẫn chuyên về lụa Bắc-kỳ (Soieries Tonkinoises), nua ngay tại chỗ bán, giá rờ thì tính giá thiệt bậ để mấy nhà nua sỹ (en gros) định kiếm lợi buôn.  
Lại nhận mua giùm (commission) các đồ Lũy kỹ chế tạo ra như đồ đồng, đồ càn, đồ theo đồ sơn theo kiểu Nhứt lãn, nũ tây và các lãn đồ da như yên ngựa, dây tây, dây ta, bóp (porte-lunettes) v.v. v.v.  
Hàng gửi theo lối lãn hóa giao bán (contre-remboursement) song gửi cho nơi chất tiền trước (une petite provision) thì tiện hơn.  
Chư qui khách ở xa muốn lấy kiểu hàng (échantillons) bởi giá hay là mua mẫu gì xin cứ viết thư lại, bồn hiệu sẽ gửi sũc làm cho đĩng và sũ.  
Chủ nhân: Madame NGUYỄN-TR. SÁU









### VÌ BINH THỎ

Phải uống thuốc  
**PULMOSÉRUM BAILLY.**

Tại phổi mà HO, rồi sanh NÓNG LẠNH, BẮY HONG, NẶNG NGỰC, vì những người có tuổi thì lại HO NHIỀU, còn nhỏ thì lại sanh ra có BAN này BAN kia.

THUỐC



Ông BAILLY, là một thứ thuốc hết sức hay, để mà trị những chứng như vậy.

Đã có dùng trong các Nhà thương, và mấy Sở-thuốc Laogsa cũng đồng khen ngợi. Có hơn ba muôn ông thầy ngoại-quốc cũng dùng nó.

Cách dùng : Một muỗng súp, sớm mai.  
— id — buổi chiều.

Phải coi cho kỹ cái tên : PULMOSÉRUM BAILLY 15 Rue de Rome à Paris, kéo lăm. Có bán trong các Tiệm-thuốc Langsa.

## PHARMACIE SHANGHAI

Có trồng răng và thay con mắt

M. Triều-Cương, chủ-nhơn ở đường Marins số 188, Cholon, còn ở Saigon thì tiệm của M. J. Hà-kim-Tường, N° 9 Boulevard Gallieni và M. Cam-Lun N° 27 rue d'Adran có trữ bán các thứ thuốc của bên đường

### CẢO BẠCH

Bản hiệu có trữ bán thuốc Langsa, Ang-lê, Huế-kỳ, cũng các thứ thuốc kẻ ra sau này và có gửi bán nơi các tiệm thuốc ở Lục-thành. Chư quý-vị muốn dùng gửi thư đến cho tôi, hoặc gửi Mandat theo một lược hay là gửi thư không tốn tiền công gửi thuốc lập tức mà gửi Coatre remboursement, (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc). Còn chư quý-vị muốn bồi thẩm việc thuốc men cần bệnh hoàn chi-thì tôi cũng sẵn lòng trả lời.

### Trừ đàm chỉ khái tán

(23) THUỐC HỌ TRỪ ĐÀM HAY HANG NHẬT

Xét trong lẽ cái sự sống của con người, do nơi cái phổi làm ra hơi thở mà vận động, từ chi, lưu thông mạch lạc, nếu hơi thở nặng, thì tự nhiên tánh mạng vững vàng bằng hơi thở yếu ớt thì sanh mệt, đàm nhờn một mà làm ra ho, hen, đàm siêng, hoặc khạc ra máu, bởi hơi thở của con người cũng như hơi sương gió của trời, nếu cả ngày mà bực hơi sương gió, thì thấy muốn vật bảo nhào cò cây xào uá, còn con người ta cái phổi bình an thì hơi thở tự nhiên thông thả, châu thân thơ thới, tự nhiên mạnh mẽ, bằng cái phổi sanh bệnh thì xảy ra chứng ho, làm cho từ chi bồng rùng, rùng động tin thần, cho nên chứng ho là một chứng rất hiểm nghèo cho người ta, hoặc nhưn tuổi tác, lớn mà sanh bệnh, hoặc bởi tích hàn đàm hoặc bởi cảm-sương phong, hoặc bởi đàm nhiệt tích tụ đóng khối, hoặc trong phổi mọc mục, hoặc bởi cuộn họng ngứa mà ho chẳng dứt, hoặc bởi lao tổn tinh thần, khí huyết kém suy mà sanh chứng hoặc nhiều hoặc ít, các chứng nói trên đây đều do nơi cái phổi suy nhược mà làm ra chứng ho nếu không trị cho sớm để lâu ngày thì thành ra một bệnh rất nên quan hệ, là hệ ho lâu ngày thì thần

thần ốm gầy, tinh thần khô khan, vô vàng nhan sắc, chứng ấy đâu có thấy giới thuốc hay công kh thể mà chữa cho lành bệnh. Cho nên Bôn-đực-phòng chẳng dám tiết công tìm kiếm về cây Tông (thông), Vô-anh đào chọn với các vị quý được hiệp nên mà chế phương thuốc này gọi là TRỪ ĐÀM CHỈ KHAI, TÁN rất hay vô cùng, chủ trị về chứng thương phong (cảm gió) mà sanh ho hen, đàm siêng, hoặc khạc ra máu : con nít nhưn phong hàng hơi thì nóng nảy, phê lao phê nhiệt tắc tiếng, đau xót nóng, lối tức, hoặc lớn tuổi bệnh ho, cả thầy c chứng bệnh thuộc về phổi, bọng, hông, mà sanh ra thì mau dùng thuốc tán này, liền tiêu tán những đàm đặt, cuộn họng đang thông, hoặc bang đêm ngủ không đặng, vì bị ho, động liền táng đàm hạ khí hết ngứa họng êm ái nghĩ an như thường, rõ ràng một phương thuốc diệu được trong thế gian.

CÁCH DÙNG : Mỗi ngày uống một gói hoặc đang khi ho dùng liền hết ho, uống với nước trà.

CU AN : Rượu, đồ xào, đồ chiên, mỡ và dấm dục. Con nít từ 5 tuổi sắp lên một gói chia làm 2 lần uống.

Mỗi gói giá là. . . . . 0 \$ 10  
Mười hai gói. . . . . 1 \$ 00

**CÓ MỘT NHÀ NAY CÓ QUYỀN**  
**TRAY BẮT CHO NHÀ ĐỐC SÙNG VÀ LÍNH XE MÁY**  
MÀ THỜI  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur  
Cố nhân SÙNG  
ở thợ và ở lính. B.L.  
THUỐC, ĐẠN, XE MÁY, ĐỒNG-ĐỒ  
và đồ NỮ-TRANG. BỐ ĐỀ TẬP ĐỒ ĐEM RỒ  
Lạc-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thợ này vậy.  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 30 rue Catinat. — SAIGON

**Phải làm sao**  
Cho những người yếu đuối  
cho hết thấy những người mà bộ phế suy nhược ?  
Phải THỬ BỆNH và phải BỔ SỨC  
**la SOLUTION PAUTAUBERGE**  
là một thứ thuốc rất hay dùng vì trừ độc thì có vị Créosote.  
bổ sức thì có vị Chlorhydrate Phosphate de chaux.  
Không phải là, thuốc này thần hiệu trị bệnh cảm mạo,  
bệnh ho gió, bệnh ho rét, bệnh cả rữ, bệnh đau vết  
khẩn. Làm cho ăn biết ngon và bổ sức, trị  
tuyệt đàm đóng cục và ngứa  
bệnh HO LẠO  
L. PAUTAUBERGE, 10 rue de Constantinople, Paris, và các được phòng.

**KHOAN CHẤT THUY**  
(Nước suối kim thạch)  
**VICHY**  
PHÁP QUỐC  
**VICHY CELESTINS**  
Cả hai người có | Trị bệnh thần, bệnh đau đầu, bệnh Phong —  
Thạch-thâm-tính (kẻ) — Sau máy chế 181-160.  
**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan  
và bệnh đám.  
**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương hàn, trường nhiệt  
Hãy coi chứng ở giờ/mạo, khi mùa phải chỉ cho trứng  
thứ nước này mới/đúng  
**VICHY-ÉTAT**  
**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra.  
Có hợp và có vô.  
**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng . 2, 3  
hỏan thì để tiêu hóa.  
**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mạch đập nước rớt  
(1861-1868)

Saigon — Imp' de "Union"  
L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỬA

*Antipia la Praga a:  
Cesca milla di:  
Saigon le 2 Septembre 1920*